

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Cảnh - Nguyên hiệu trưởng trường tiểu học Diên Điền.

Ông Nguyễn Thành - Cán bộ hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/HSST-QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Huy Nh - sinh năm 1981 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: 42 tổ 2B V T, phường B N T, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lê Văn H (sinh năm 1955) và bà Lại Thị Nh (sinh năm 1958); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến ngày 14/8/2025 thay đổi bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Em Đặng Thị Thương Th - sinh ngày 06/10/2011

Người đại diện hợp pháp của em Đặng Thị Th Th1: ông Đặng Trí V - sinh năm 1977, bà Nguyễn Thị Thu Th1 - sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: thôn T, phường B N T, tỉnh Khánh Hòa.

Em Th, ông V và bà Th1 đều vắng mặt (ông V và bà Th1 có đơn xin vắng mặt)

- Em Nguyễn Quỳnh Như Y - sinh ngày 13/3/2013

Người đại diện hợp pháp của em Nguyễn Quỳnh Như Y: Ông Nguyễn Văn D - sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Ngọc L - sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn L T, phường B N T, tỉnh Khánh Hòa.

Em Y, ông D và bà L đều vắng mặt (đều có đơn xin vắng mặt)

- Em Trần Ngọc Phương U - sinh ngày 27/4/2011

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Ngọc Phương U: Ông Trần V1 - sinh năm 1985 và bà Trần Thị Kiều M - sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn T, phường B N T, tỉnh Khánh Hoà.

Em U, ông V và bà M đều vắng mặt (em U và ông V1 có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các em Đặng Thị Thương Th, Nguyễn Quỳnh Như Y, Trần Ngọc Phương U: Bà Nguyễn Thị Thanh T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

Bà T có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn H - sinh năm 1955

- Bà Lại Thị Nh - sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Thôn A Đ, xã D T, tỉnh Khánh Hòa.

Ông H, bà N có mặt.

* Người làm chứng:

- Em Nguyễn Ngọc Mai H1 - sinh ngày 19/8/2012

Người đại diện hợp pháp của em Nguyễn Ngọc Mai H: Ông Nguyễn Minh H2 - sinh năm 1986, bà Huỳnh Thị Mỹ Th2 - sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Thôn X P, phường B N T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Lê Thị Bích T - sinh năm 1991

- Ông Ngô Văn Ú - sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn A Đ, xã D T, tỉnh Khánh Hòa.

Em H, ông H và bà Th2 đều vắng mặt; bà T và ông Ú có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huy Nh là tu sĩ phật giáo tại Tịnh thất L S (thuộc phường B N T, tỉnh Khánh Hòa). Thông qua việc mua bán đất với chị Nguyễn Thị Ngọc L, Nh quen biết và thường xuyên liên lạc với con ruột chị L là Nguyễn Quỳnh Như Y. Thông qua Y, Nh quen biết với Trần Ngọc Phương U, Đặng Thị Thương Th và Nguyễn Ngọc Mai H1.

Từ ngày 25/3/2025 đến ngày 06/5/2025, Lê Huy Nh đã nhiều lần dụ dỗ Y, U và Th đến 02 địa điểm thuộc xã D T và xã D L, tỉnh Khánh Hòa để thực hiện hành vi dâm ô:

Lần thứ nhất: Khoảng ngày 25/3/2025 đến ngày 27/03/2025 (không xác định thời gian cụ thể); Nh rủ Y, U và H1 đến nhà của Nh (thuộc thôn A Đ, xã D T, tỉnh Khánh Hòa) chơi. Tại đây, Nh nói Y, U và H1 vào trong nhà nhưng một mình Y đi vào; Nh nắm tay, ôm, hôn vào trán Y và cho Y 200.000 đồng. Sau đó, Nh nói Y đi ra nói U và H1 vào trong; U đi vào thấy Nh đang nằm trên nệm, quần kéo xuống để lộ dương vật; Nh cầm tay của U đặt vào dương vật và nói U thao tác lên xuống dương vật của Nh để thỏa mãn dục vọng, sau đó Nh cho U 200.000 đồng. Nh tiếp tục nói H1 đi vào nhưng H1 không vào.

Lần thứ hai: Sáng ngày 05/5/2025, Nh điều khiển xe mô tô biển số 79N3

017.12 chở Y và Th từ Ngã ba Nhà máy sợi đến rẫy của em gái Nh là Lê Thị Bích T (thuộc thôn H, xã D L, tỉnh Khánh Hòa) chơi. Tối cùng ngày, Y và Th đang nằm trên giường thì Nh dùng tay sờ vào đùi và sờ gần đến âm hộ, Y và Th hát tay Nh ra nên Nh đi về Tỉnh thất L S ngủ.

Lần thứ ba: Sáng ngày 06/5/2025, Nh điều khiển xe mô tô biển số 79N3 - 017.12 đi lên lại rẫy của Lê Thị Bích T và mua đồ nấu cơm cho Y và Th ăn cùng. Đến chiều tối cùng ngày, Y và Th đang nằm trên giường bị Nh dùng tay sờ vào đùi; khi tay Nh sờ gần đến âm hộ thì bị Y và Th hét tay và dùng chân đạp Nh ra nên Nh đi xuống nhà bếp ngủ; Y, Th khóa cửa nhà trên lại và đi ngủ.

Quá trình điều tra xác định Lê Huy Nh không phải là tu sĩ thuộc sự quản lý của Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Khánh Hòa và không có chức danh trong Giáo hội.

Quá trình điều tra, truy tố Lê Huy Nh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại và được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 giấy chứng nhận xuất gia số 645, 01 chứng điệp thọ giới số 8364, 01 chứng điệp thọ giới số 7775, 01 chứng điệp khiết hạ số 13.275 mang tên Lê Huy Nh (kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu xanh đen biển số 79N3 107.12 của Lê Huy Nh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A33 5G màu đen, số seri RFCT812EFYE; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu hồng số seri R58J14MYFMF và 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1611 màu đen đã trả lại cho Lê Huy Nh.

Phần dân sự: Lê Huy Nh đã tác động cha mẹ ruột là ông Lê Văn H và bà Lại Thị Nh bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc L, anh Đặng Trí V và anh Trần V1 là đại diện hợp pháp của các bị hại Nguyễn Quỳnh Như Y, Đặng Thị Thương Th và Trần Ngọc Phương U mỗi người số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSDK ngày 26/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Huy Nh về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Lê Huy Nh về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Huy Nh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, thời hạn tù tính từ bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến ngày 14/8/2025. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng nhận xuất gia số 645, 01 chứng điệp thọ giới số 8364, 01 chứng điệp thọ giới số 7775, 01 chứng điệp khiết hạ số 13.275 mang tên Lê

Huy Nh có tại hồ sơ vụ án. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Y kiến bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội, không có Y kiến tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Y kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thống nhất với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa. Thống nhất kY kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Y kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có yêu cầu đối với số tiền đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Tại phiên tòa, tất cả bị hại, người làm chứng em Nguyễn Ngọc Mai Hân và người đại diện hợp pháp đều vắng mặt; sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Huy Nh đã thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định: Từ ngày 25/3/2025 đến ngày 06/05/2025, Lê Huy Nh đã nhiều lần dụ dỗ Y, U và Th đến 02 địa điểm thuộc xã D Th và xã D L, tỉnh Khánh Hòa để thực hiện hành vi dâm ô nhưng không nhằm mục đích giao cấu và hành vi quan hệ tình dục khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSDK ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định.

[3.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể,

danh dự, nhân phẩm của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự do đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường cho đại diện hợp pháp của các bị hại và họ không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự; đồng thời, ông Lê Văn H và bà Lại Thị Nh không có yêu cầu đối với số tiền đã tự nguyện bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng nhận xuất gia số 645, 01 chứng điệp thọ giới số 8364, 01 chứng điệp thọ giới số 7775, 01 chứng điệp khiết hạ số 13.275 mang tên Lê Huy Nh.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Huy Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Huy Nh;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Huy Nh 03 (ba) năm tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, thời hạn tù tính từ bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến ngày 14/8/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Lê Huy Nh 01 giấy chứng nhận xuất gia số 645, 01 chứng điệp thọ giới số 8364, 01 chứng điệp thọ giới số 7775, 01 chứng điệp khiết hạ số 13.275 mang tên Lê Huy Nh.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Huy Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa (Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa);
- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa

